

QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ VĂN BẢN

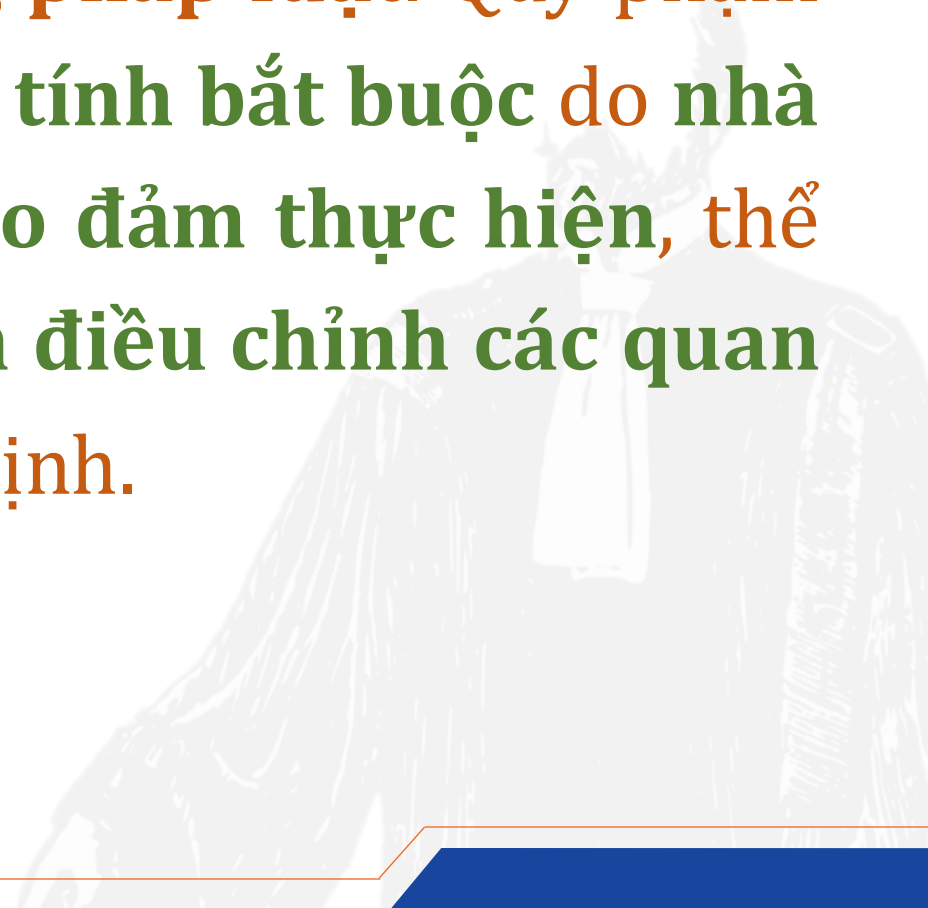
QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Giảng viên: NGÔ THÁI CÁT TƯỜNG



Quy phạm pháp luật

Là đơn vị nhỏ nhất **cấu thành hệ thống pháp luật**. Quy phạm pháp luật là **quy tắc xử sự chung mang tính bắt buộc do nhà nước ban hành hoặc thừa nhận và bảo đảm thực hiện, thể hiện ý chí và lợi ích của nhân dân, nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội** theo những định hướng nhất định.



Đặc điểm

Là quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung

Chứa đựng các quyền và nghĩa vụ pháp lý

Do nhà nước ban hành hoặc thừa nhận

Được nhà nước bảo đảm thực hiện



Cấu trúc của quy phạm pháp luật

Được tạo thành từ ba thành tố

Giả định

Là một bộ phận của quy phạm pháp luật nêu lên những điều kiện, hoàn cảnh, tình huống ...có thể xảy ra trong đời sống hàng ngày, khi một cá nhân hoặc tổ chức ở vào những hoàn cảnh, tình huống đó sẽ phải chịu sự tác động của quy phạm pháp luật.

Quy định

Là bộ phận nêu lên cách thức xử sự mà cá nhân hoặc tổ chức khi ở vào những tình huống, hoàn cảnh đã được nêu lên trong bộ phận giả định bắt buộc phải thực hiện hoặc được phép thực hiện.

Chế tài

Là bộ phận quy định những biện pháp tác động mà NN dự kiến sẽ áp dụng với chủ thể của quy phạm pháp luật trong trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nội dung của bộ phận quy định trong quy phạm pháp luật.

3. Cách thức thể hiện QPPL trong các điều luật

- Một quy phạm trình bày trong 1 điều luật
- Nhiều quy phạm được chứa trong 1 điều luật
- Trật tự các bộ phận của QPPL có thể bị đảo lộn
- Không nhất thiết phải có đủ 3 bộ phận trong 1 QPPL. (GĐ+ chế tài; GĐ+ quy định)